

TẬP ĐỌC
CHÚ ĐẤT NUNG

I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đọc trôi chảy, lưu loát toàn bài. Biết đọc diễn cảm bài văn với giọng hồn nhiên, khoan thai ; nhấn giọng những từ ngữ gợi tả, gợi cảm ; đọc phân biệt lời người kể với lời các nhân vật (chàng kỹ sĩ, ông Hòn Rấm, chú bé Đất).

2. Hiểu từ ngữ trong truyện.

Hiểu nội dung (phần đầu) truyện : Chú bé Đất can đảm, muốn trở thành người khoẻ mạnh, làm được nhiều việc có ích đã dám nung mình trong lửa đỏ.

II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

A – KIỂM TRA BÀI CŨ

Hai HS tiếp nối nhau đọc bài *Văn hay chữ tốt*, trả lời các câu hỏi về nội dung bài trong SGK.

B – DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu chủ điểm và bài đọc

– HS quan sát tranh minh hoạ chủ điểm *Tiếng sáo diều* (Trẻ em thả trâu, vui chơi dưới bầu trời hoà bình : chơi diều, nhảy dây, chơi chuyền...).

– GV : Chủ điểm *Tiếng sáo diều* sẽ đưa các em vào thế giới vui chơi của trẻ thơ. Trong tiết học mở đầu chủ điểm, các em sẽ được làm quen với các nhân vật đồ chơi trong truyện *Chú Đất Nung*.

2. Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài

a) Luyện đọc

– HS tiếp nối nhau đọc từng đoạn – 2, 3 lượt.

Đoạn 1 : Bốn dòng đầu (giới thiệu đồ chơi của cu Chắt).

Đoạn 2 : Sáu dòng tiếp (Chú bé Đất và hai người bột làm quen với nhau).

Đoạn 3 : Phần còn lại (Chú bé Đất trở thành Đất Nung).

GV kết hợp hướng dẫn HS quan sát tranh minh hoạ, nhận biết các đồ chơi của cu Chắt, hiểu nghĩa các từ *đống rắm, hòn rắm* ; giúp HS hiểu nghĩa các từ ngữ được chú thích cuối bài (*kị sĩ, tía, son, đoảng, chái bếp, đống rắm, hòn rắm*) ; sửa lỗi cách đọc cho HS ; lưu ý các em đọc đúng những câu hỏi, câu cảm trong bài ; nghỉ hơi đúng (tự nhiên) trong các câu văn sau : *Chắt còn một đồ chơi nữa là chú bé bằng đất / em nặn lúc đi chăn trâu. ; Chú bé Đất ngạc nhiên / hỏi lại :*

– HS luyện đọc theo cặp.

– Một, hai em đọc cả bài.

– GV đọc diễn cảm toàn bài – giọng hồn nhiên ; nhấn giọng những từ ngữ gợi tả, gợi cảm (*rất bảnh, thật đoảng, bắn hết, ầm, khoan khoái, nóng rát, lùi lại, nhát thế, dăm xông pha, nung thì nung*) ; đọc phân biệt lời người kể với lời các nhân vật : chàng kị sĩ (kênh kiệu), ông Hòn Rắm, (vui, ôn tồn), chú bé Đất (chuyển từ ngạc nhiên sang mạnh dạn, táo bạo, đáng yêu – thể hiện rõ ở câu cuối : *Nào, nung thì nung !*).

b) Tìm hiểu bài

– HS đọc đoạn 1, trả lời các câu hỏi :

+ *Cu Chắt có những đồ chơi nào ? Chúng khác nhau như thế nào ?* (Cu Chắt có đồ chơi là một chàng kị sĩ cưỡi ngựa rất bảnh, một nàng công chúa ngồi trong lầu son, một chú bé bằng đất.)

(• Chàng kĩ sĩ, nàng công chúa là món quà cu Chắt được tặng nhân dịp Tết Trung thu. Các đồ chơi này được nặn từ bột, màu sắc sặc sỡ, trông rất đẹp.

• Chú bé Đất là đồ chơi cu Chắt tự nặn lấy từ đất sét. Chú chỉ là một hòn đất mộc mạc có hình người.)

– HS đọc thành tiếng, đọc thầm đoạn còn lại, trả lời câu hỏi : *Chú bé Đất đi đâu và gặp chuyện gì ?* (Chú bé Đất nhớ quê, ra cánh đồng... gặp trời đổ mưa. Chú bị ngấm nước, rét run.)

– Một HS giỏi điều khiển lớp trao đổi các câu hỏi 3 và 4.

– Với câu hỏi 3 – *Vì sao chú bé Đất quyết định trở thành Đất Nung ?* – HS có thể trả lời theo 2 hướng : "vì chú sợ bị ông Hòn Rấm chê là nhát" ; hoặc "vì chú muốn được xông pha làm nhiều việc có ích".

Trong trường hợp này, GV không vội bác bỏ ý kiến thứ nhất, nên gợi ý để HS tranh luận, hiểu sự thay đổi thái độ của chú bé Đất : chuyển từ sợ nóng đến ngạc nhiên không tin rằng đất có thể nung trong lửa, cuối cùng hết sợ, vui vẻ, tự nguyện xin được "nung". Từ đó khẳng định : câu trả lời "chú bé Đất muốn được xông pha, muốn trở thành người có ích" là đúng.

+ Câu hỏi 4 : *Chi tiết "nung trong lửa" tượng trưng cho điều gì ?*

(• Phải rèn luyện trong thử thách, con người mới trở thành cứng rắn, hữu ích.

• Vượt qua được thử thách, khó khăn, con người mới mạnh mẽ, cứng cỏi.

• *Lửa thử vàng, gian nan thử sức*, được tôi luyện trong gian nan, con người mới vững vàng, dũng cảm...)

c) *Hướng dẫn HS đọc diễn cảm*

– Một tốp 4 HS đọc 1 lượt toàn truyện theo cách phân vai (người dẫn chuyện, chú bé Đất, chàng kĩ sĩ, ông Hòn Rấm). GV hướng dẫn đơn giản để các em có giọng đọc phù hợp với tình cảm, thái độ của nhân vật (xem gợi ý ở trên).

– GV hướng dẫn HS cả lớp luyện đọc và thi đọc diễn cảm một đoạn cuối bài theo cách phân vai. Trình tự như đã hướng dẫn (GV đọc mẫu – Từng tốp HS luyện đọc phân vai – Thi đọc phân vai).

Ông Hòn Rấm cười / bảo :

– *Sao chú mà nhát thế ? Đất có thể nung trong lửa kia mà !*

Chú bé Đất ngạc nhiên / hỏi lại :

– *Nung ấy ạ ?*

– *Chứ sao ? Đã là người thì phải dám xông pha, làm được nhiều việc có ích.*

Nghe thế, chú bé Đất không thấy sợ nữa. Chú vui vẻ bảo :

– Nào, nung thì nung !

Từ đấy, chú thành Đất Nung.

3. Củng cố, dặn dò

– GV : Truyện *Chú Đất Nung* có 2 phần. Phần đầu truyện các em đã làm quen với các đồ chơi của cu Chắt, đã biết chú bé Đất giờ đã trở thành Đất Nung vì dám nung mình trong lửa. Phần tiếp của truyện – học trong tiết TĐ tới – sẽ cho các em biết số phận tiếp theo của các nhân vật.

– Nhận xét tiết học.